BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐIỂM THI HỌC PHẦN

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Một số vấn đề xã hội CNTT** *Mã:* **M01**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
1	1	Phạm Thị An	Nữ	12-02-89	10	7	6	7
2	2	Phan Tuấn Anh	Nam	02-03-91	10	7	8	8
3	3	Nguyễn Kim Chi	Nữ	30-09-89	10	8	9	9
4	4	Chu Ngọc Diệp	Nữ	27-11-90	10	8	8	8
5	5	Lê Thị Duyên	Nữ	01-06-91	10	7	7	7
6	6	Trần Thùy Dương	Nữ	24-12-91	10	8.5	5	7
7	7	Bùi Mạnh Hà	Nam	07-10-89	10	8		3
8	8	Lê Thị Hà	Nữ	07-06-90	10	5	0KL	3
9	9	Phạm Thị Hải	Nữ	13-07-91	10	7.5	9	9
10	10	Vũ Thanh Hải	Nữ	16-03-91	10	7	8	8
11	11	Đỗ Bích Hạnh	Nữ	01-10-90	10	7.5	7.5	8
12	12	Giang Thị Hằng	Nữ	06-11-91	10	7	1	4
13	13	Lưu Thị Thu Hằng	Nữ	20-12-91	10	7	7	7
14	14	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	24-05-85	10	9	9	9
15	15	Trần Thị Bích Hằng	Nữ	10-08-91	10	7	5	6
16	16	Ngô Thị Hiền	Nữ	22-04-91	10	6	7	7
17	17	Hà Thị Yến Hoa	Nữ	17-02-90	10	8	8	8
18	18	Nguyễn Văn Hoàn	Nam	01-11-89	10	7	3	5
19	19	Trần Thị Hòa	Nữ	10-01-89	10	9	8	9
20	20	Đàm Thị Hồng	Nữ	05-02-89	10	6	6	6
21	21	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	14-10-89				0
22	22	Đoàn Thị Huệ	Nữ	20-09-91	10	8.5	8	8
23	24	Nguyễn Mai Hương	Nữ	12-04-91	10	7	8	8
24	25	Nguyễn Thị Hương	Nữ	08-06-90	10	7.5	8	8
25	26	Nguyễn Thị Hương	Nữ	15-09-88	10	9	8	9
26	27	Nguyễn Thị Mai Hương	Nữ	04-09-90	10	7.5	7	7
27	28	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	05-01-90	10	7.5	1	4
28	29	Phạm Ngọc Lan	Nữ	26-03-89	10	8	8	8
29	30	Nguyễn Thị Lý	Nữ	15-01-89	10	9	9	9
30	31	Nguyễn Thị Minh	Nữ	05-08-90	10	8	5	6
31	32	Trần Thị Mọc	Nữ	24-06-91	10	8.5	8	8
32	33	Nguyễn Huyền Nga	Nữ	28-04-89	10	7	7	7
33	34	Đỗ Thị Thúy Ngân	Nữ	26-10-91	10	8	7	8
34	35	Đặng Minh Ngọc	Nam	20-11-90	10	9	9	9
35	36	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	03-10-89	10	7.5	8	8
36	37	Phạm Bích Ngọc	Nữ	14-11-90	10	7.5	5	6
37	38	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	Nữ	07-08-89	10	8	8	8
38	39	Trần Thị Nguyệt	Nữ	12-07-91	10	8	7	8
39	40	Trần Thị Nhài	Nữ	16-02-89	10	7	7	7
40	41	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	20-02-91	10	8.5	8	8
41	42	Hoa Hồng Oanh	Nữ	27-12-90	10	6.5	7	7
42	43	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	23-12-89	10	7	7	7
43	44	Đinh Thu Phương	Nữ	02-01-90	10	7	6	7
44	45	Đồng Thị Phương	Nữ	12-12-89	10	8.5	0KL	4
45	46	Lê Mai Phương	Nữ	02-09-89	10	7	8	8
46	47	Phí Minh Phương	Nam	12-12-90	10	6	6	6

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Một số vấn đề xã hội CNTT** *Mã:* **M01**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
47	48	Phạm Thị Bích Phượng	Nữ	04-05-90	10	7.5	6	7
48	49	Nguyễn Thị Thành	Nữ	06-09-90	10	7.5	6	7
49	50	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	09-05-90	10	7.5	5	6
50	51	Lưu Phương Thảo	Nữ	01-08-91	10	6	8	8
51	52	Nguyễn Văn Thắng	Nam	19-06-79	10	7	7	7
52	53	Quách Đức Thắng	Nam	23-11-90	10	7	2	4
53	54	Nguyễn Minh Thu	Nữ	11-07-91	10	6	6	6
54	55	Nguyễn Phương Thu	Nữ	07-09-90	10	7	6	7
55	56	Ngô Thị Thủy	Nữ	21-08-91	10	7	8	8
56	57	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	17-04-90	10	7.5	6.5	7
57	58	Trương Thị Thư	Nữ	18-07-91	10	6.5	6.5	7
58	59	Trần Thị Kim Thương	Nữ	05-02-91	10	7	9	9
59	60	Trần Thị Tiệp	Nữ	12-03-89	10	6	6	6
60	61	Lê Thị Tình	Nữ	28-09-89	10	7.5	7	7
61	63	Đỗ Đức Tuấn	Nam	08-09-88	10	6	8	8
62	64	Lưu Thị Tuấn	Nữ	04-08-90	10	7	7	7
63	65	Phan Thị Tuyết	Nữ	10-06-91	10	7	8	8
64	66	Nguyễn Sơn Tùng	Nam	21-06-88	10	7	7	7
65	67	Nguyễn Thị Tươi	Nữ	08-10-87	10	8	9	9
66	68	Nguyễn Hải Yến	Nữ	27-08-91	10	8.5	8	8

Danh sách này có 66 sinh viên.

Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2014

Người nhập điểm *Người kiểm tra* HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐIỂM THI HỌC PHẦN

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Toán rời rạc** *Mã:* **M09**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
1	1	Phạm Thị An	Nữ	12-02-89	10	4	5.5	6
2	2	Phan Tuấn Anh	Nam	02-03-91	10	4	6.5	6
3	3	Nguyễn Kim Chi	Nữ	30-09-89	10	8.5	8.5	9
4	4	Chu Ngọc Diệp	Nữ	27-11-90	10	8	8.5	9
5	5	Lê Thị Duyên	Nữ	01-06-91	10	3	6.5	6
6	6	Trần Thùy Dương	Nữ	24-12-91	10	3.5	4	4
7	7	Bùi Mạnh Hà	Nam	07-10-89	10	3.5		2
8	8	Lê Thị Hà	Nữ	07-06-90	10	3.5	4.5	5
9	9	Phạm Thị Hải	Nữ	13-07-91	10	7.5	6.5	7
10	10	Vũ Thanh Hải	Nữ	16-03-91	10	6	7	7
11	11	Đỗ Bích Hạnh	Nữ	01-10-90	10	6	6.5	7
12	12	Giang Thị Hằng	Nữ	06-11-91	10	3	4.5	5
13	13	Lưu Thị Thu Hằng	Nữ	20-12-91	10	5	4	5
14	14	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	24-05-85	10	5	8	7
15	15	Trần Thị Bích Hằng	Nữ	10-08-91	10	5	9.5	8
16	16	Ngô Thị Hiền	Nữ	22-04-91	10	5	9	8
17	17	Hà Thị Yến Hoa	Nữ	17-02-90	10	4	10	8
18	18	Nguyễn Văn Hoàn	Nam	01-11-89	10	4	6.5	6
19	19	Trần Thị Hòa	Nữ	10-01-89	10	6	6	6
20	20	Đàm Thị Hồng	Nữ	05-02-89	10	7	5.5	6
21	21	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	14-10-89				
22	22	Đoàn Thị Huệ	Nữ	20-09-91	10	7.5	5	6
23	24	Nguyễn Mai Hương	Nữ	12-04-91	10	6	6	6
24	25	Nguyễn Thị Hương	Nữ	08-06-90	10	4	10	8
25	26	Nguyễn Thị Hương	Nữ	15-09-88	10	8	10	9
26	27	Nguyễn Thị Mai Hương	Nữ	04-09-90	10	4	8	7
27	28	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	05-01-90	10	6	6.5	7
28	29	Phạm Ngọc Lan	Nữ	26-03-89	10	4	5.5	6
29	30	Nguyễn Thị Lý	Nữ	15-01-89	10	4	5	5
30	31	Nguyễn Thị Minh	Nữ	05-08-90	10	8	6	7
31	32	Trần Thị Mọc	Nữ	24-06-91	10	3.5	7.5	7
32	33	Nguyễn Huyền Nga	Nữ	28-04-89	10	3	6	6
33	34	Đỗ Thị Thúy Ngân	Nữ	26-10-91	10	6	6.5	7
34	35	Đặng Minh Ngọc	Nam	20-11-90	10	5	7	7
35	36	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	03-10-89	10	4	8	7
36	37	Phạm Bích Ngọc	Nữ	14-11-90	10	4	9	8
37	38	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	Nữ	07-08-89	10	6	10	9
38	39	Trần Thị Nguyệt	Nữ	12-07-91	10	6	8	8
39	40	Trần Thị Nhài	Nữ	16-02-89	10	7	8	8
40	41	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	20-02-91	10	6	7.5	7
41	42	Hoa Hồng Oanh	Nữ	27-12-90	10	4	6.5	6
42	43	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	23-12-89	10	4	8	7
43	44	Đinh Thu Phương	Nữ	02-01-90	10	6	9	8
44	45	Đồng Thị Phương	Nữ	12-12-89	10	6	8	8
45	46	Lê Mai Phương	Nữ	02-09-89	10	6	8.5	8
46	47	Phí Minh Phương	Nam	12-12-90	10	4	5	5

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Toán rời rạc** *Mã:* **M09**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
47	48	Phạm Thị Bích Phượng	Nữ	04-05-90	10	8	8	8
48	49	Nguyễn Thị Thành	Nữ	06-09-90	10	4	9	8
49	50	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	09-05-90	10	7	9	9
50	51	Lưu Phương Thảo	Nữ	01-08-91	10	6.5	8	8
51	52	Nguyễn Văn Thắng	Nam	19-06-79	10	3	9	7
52	53	Quách Đức Thắng	Nam	23-11-90	10	6	8	8
53	54	Nguyễn Minh Thu	Nữ	11-07-91	10	6	8	8
54	55	Nguyễn Phương Thu	Nữ	07-09-90	10	6	9	8
55	56	Ngô Thị Thủy	Nữ	21-08-91	10	6	8	8
56	57	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	17-04-90	10	7	8	8
57	58	Trương Thị Thư	Nữ	18-07-91	10	7	10	9
58	59	Trần Thị Kim Thương	Nữ	05-02-91	10	6	6	6
59	60	Trần Thị Tiệp	Nữ	12-03-89	10	6	7.5	7
60	61	Lê Thị Tình	Nữ	28-09-89	10	3	6	6
61	63	Đỗ Đức Tuấn	Nam	08-09-88	10	4	6.5	6
62	64	Lưu Thị Tuấn	Nữ	04-08-90	10	6	7	7
63	65	Phan Thị Tuyết	Nữ	10-06-91	10	6	7.5	7
64	66	Nguyễn Sơn Tùng	Nam	21-06-88	10	4.5	7	7
65	67	Nguyễn Thị Tươi	Nữ	08-10-87	10	7.5	8	8
66	68	Nguyễn Hải Yến	Nữ	27-08-91	10	7	7.5	8

Danh sách này có 66 sinh viên.

Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2014

Người nhập điểm *Người kiểm tra* HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐIỂM THI HỌC PHẦN

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Lý thuyết độ phức tạp** *Mã:* **M12**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
1	1	Phạm Thị An	Nữ	12-02-89	10	6	5	6
2	2	Phan Tuấn Anh	Nam	02-03-91	10	5	5.5	6
3	3	Nguyễn Kim Chi	Nữ	30-09-89	10	6	4	5
4	4	Chu Ngọc Diệp	Nữ	27-11-90	10	8	4.5	6
5	5	Lê Thị Duyên	Nữ	01-06-91	10	5	7.5	7
6	6	Trần Thùy Dương	Nữ	24-12-91	10	6	4	5
7	7	Bùi Mạnh Hà	Nam	07-10-89				
8	8	Lê Thị Hà	Nữ	07-06-90	10	5	5	6
9	9	Phạm Thị Hải	Nữ	13-07-91	10	4	6	6
10	10	Vũ Thanh Hải	Nữ	16-03-91	10	5	4	5
11	11	Đỗ Bích Hạnh	Nữ	01-10-90	10	7	5	6
12	12	Giang Thị Hằng	Nữ	06-11-91	10	5	5.5	6
13	13	Lưu Thị Thu Hằng	Nữ	20-12-91	10	4	4.5	5
14	14	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	24-05-85	10	5	4	5
15	15	Trần Thị Bích Hằng	Nữ	10-08-91	10	5	5.5	6
16	16	Ngô Thị Hiền	Nữ	22-04-91	10	5	5.5	6
17	17	Hà Thị Yến Hoa	Nữ	17-02-90	10	7	7	7
18	18	Nguyễn Văn Hoàn	Nam	01-11-89	10	4	4.5	5
19	19	Trần Thị Hòa	Nữ	10-01-89	10	6	4.5	6
20	20	Đàm Thị Hồng	Nữ	05-02-89	10	6	5	6
21	21	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	14-10-89				
22	22	Đoàn Thị Huệ	Nữ	20-09-91	10	6	4	5
23	24	Nguyễn Mai Hương	Nữ	12-04-91	10	6	6	6
24	25	Nguyễn Thị Hương	Nữ	08-06-90	10	6	7	7
25	26	Nguyễn Thị Hương	Nữ	15-09-88	10	6	4.5	6
26	27	Nguyễn Thị Mai Hương	Nữ	04-09-90	10	6	6.5	7
27	28	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	05-01-90	10	6		3
28	29	Phạm Ngọc Lan	Nữ	26-03-89	10	6	6	6
29	30	Nguyễn Thị Lý	Nữ	15-01-89	10	6	5	6
30	31	Nguyễn Thị Minh	Nữ	05-08-90	10	6	6	6
31	32	Trần Thị Mọc	Nữ	24-06-91	10	6	5.5	6
32	33	Nguyễn Huyền Nga	Nữ	28-04-89	10	6	4.5	6
33	34	Đỗ Thị Thúy Ngân	Nữ	26-10-91	10	5	6	6
34	35	Đặng Minh Ngọc	Nam	20-11-90	10	5	5	6
35	36	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	03-10-89	10	7	6.5	7
36	37	Phạm Bích Ngọc	Nữ	14-11-90	10	6	5.5	6
37	38	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	Nữ	07-08-89	10	6	5	6
38	39	Trần Thị Nguyệt	Nữ	12-07-91	10	5	5.5	6
39	40	Trần Thị Nhài	Nữ	16-02-89	10	6	5.5	6
40	41	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	20-02-91	10	4	4	5
41	42	Hoa Hồng Oanh	Nữ	27-12-90	10	5	3	4
42	43	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	23-12-89	10	5	3	4
43	44	Đinh Thu Phương	Nữ	02-01-90	10	6	4	5
44	45	Đồng Thị Phương	Nữ	12-12-89	10	6	5.5	6
45	46	Lê Mai Phương	Nữ	02-09-89	10	6	4.5	6
46	47	Phí Minh Phương	Nam	12-12-90	10	6	4.5	6

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Lý thuyết độ phức tạp** *Mã:* **M12**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
47	48	Phạm Thị Bích Phượng	Nữ	04-05-90	10	6	4.5	6
48	49	Nguyễn Thị Thành	Nữ	06-09-90	10	6	0	3
49	50	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	09-05-90	10	6	6	6
50	51	Lưu Phương Thảo	Nữ	01-08-91	10	5	0KL	3
51	52	Nguyễn Văn Thắng	Nam	19-06-79	10	4	4.5	5
52	53	Quách Đức Thắng	Nam	23-11-90	10	7	0	3
53	54	Nguyễn Minh Thu	Nữ	11-07-91	10	6	4.5	6
54	55	Nguyễn Phương Thu	Nữ	07-09-90	10	6	1.5	4
55	56	Ngô Thị Thủy	Nữ	21-08-91	10	6	4	5
56	57	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	17-04-90	10	7	4	6
57	58	Trương Thị Thư	Nữ	18-07-91	10	5	6	6
58	59	Trần Thị Kim Thương	Nữ	05-02-91	10	6	4.5	6
59	60	Trần Thị Tiệp	Nữ	12-03-89	10	6	5	6
60	61	Lê Thị Tình	Nữ	28-09-89	10	6	3	5
61	63	Đỗ Đức Tuấn	Nam	08-09-88	10	7	4	6
62	64	Lưu Thị Tuấn	Nữ	04-08-90	10	6	4	5
63	65	Phan Thị Tuyết	Nữ	10-06-91	10	6	4	5
64	66	Nguyễn Sơn Tùng	Nam	21-06-88	10	6	0	3
65	67	Nguyễn Thị Tươi	Nữ	08-10-87	10	6	4.5	6
66	68	Nguyễn Hải Yến	Nữ	27-08-91	10	6	4	5

Danh sách này có 66 sinh viên.

Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2014

Người nhập điểm *Người kiểm tra* HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐIỂM THI HỌC PHẦN

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Giáo dục học** *Mã:* **M14**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
1	1	Phạm Thị An	Nữ	12-02-89	10	7	8	8
2	2	Phan Tuấn Anh	Nam	02-03-91	10	8	8	8
3	3	Nguyễn Kim Chi	Nữ	30-09-89	10	8.5	8	8
4	4	Chu Ngọc Diệp	Nữ	27-11-90	10	9	8.5	9
5	5	Lê Thị Duyên	Nữ	01-06-91	10	7	7	7
6	6	Trần Thùy Dương	Nữ	24-12-91	10	7	7.5	8
7	7	Bùi Mạnh Hà	Nam	07-10-89				
8	8	Lê Thị Hà	Nữ	07-06-90	10	8	5	6
9	9	Phạm Thị Hải	Nữ	13-07-91	10	8.5	8.5	9
10	10	Vũ Thanh Hải	Nữ	16-03-91	10	7.5	9	9
11	11	Đỗ Bích Hạnh	Nữ	01-10-90	10	7.5	8	8
12	12	Giang Thị Hằng	Nữ	06-11-91	10	7	6	7
13	13	Lưu Thị Thu Hằng	Nữ	20-12-91	10	8.5	6	7
14	14	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	24-05-85	10	9.5	8	9
15	15	Trần Thị Bích Hằng	Nữ	10-08-91	10	8	8	8
16	16	Ngô Thị Hiền	Nữ	22-04-91	10	8	7.5	8
17	17	Hà Thị Yến Hoa	Nữ	17-02-90	10	8.5	8.5	9
18	18	Nguyễn Văn Hoàn	Nam	01-11-89	10	9	6.5	8
19	19	Trần Thị Hòa	Nữ	10-01-89	10	8	8.5	9
20	20	Đàm Thị Hồng	Nữ	05-02-89	10	7.5	7	7
21	21	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	14-10-89				
22	22	Đoàn Thị Huệ	Nữ	20-09-91	10	8	6	7
23	24	Nguyễn Mai Hương	Nữ	12-04-91	10	7	8	8
24	25	Nguyễn Thị Hương	Nữ	08-06-90	10	7	8	8
25	26	Nguyễn Thị Hương	Nữ	15-09-88	10	9	8	9
26	27	Nguyễn Thị Mai Hương	Nữ	04-09-90	10	8	5	6
27	28	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	05-01-90	10	8	5	6
28	29	Phạm Ngọc Lan	Nữ	26-03-89	10	8	7.5	8
29	30	Nguyễn Thị Lý	Nữ	15-01-89	10	8	8	8
30	31	Nguyễn Thị Minh	Nữ	05-08-90	10	7.5	5	6
31	32	Trần Thị Mọc	Nữ	24-06-91	10	8	5	6
32	33	Nguyễn Huyền Nga	Nữ	28-04-89	10	8.5	8	8
33	34	Đỗ Thị Thúy Ngân	Nữ	26-10-91	10	8	7.5	8
34	35	Đặng Minh Ngọc	Nam	20-11-90	10	8	8	8
35	36	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	03-10-89	10	8	8.5	9
36	37	Phạm Bích Ngọc	Nữ	14-11-90	10	8	5	6
37	38	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	Nữ	07-08-89	10	8	6	7
38	39	Trần Thị Nguyệt	Nữ	12-07-91	10	9	7	8
39	40	Trần Thị Nhài	Nữ	16-02-89	10	7	5	6
40	41	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	20-02-91	10	9	7	8
41	42	Hoa Hồng Oanh	Nữ	27-12-90	10	7	6	7
42	43	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	23-12-89	10	9	6	7
43	44	Đinh Thu Phương	Nữ	02-01-90	10	7.5	7	7
44	45	Đồng Thị Phương	Nữ	12-12-89	10	8.5	8	8
45	46	Lê Mai Phương	Nữ	02-09-89	10	9	7	8
46	47	Phí Minh Phương	Nam	12-12-90	10	7	7.5	8

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Giáo dục học** *Mã:* **M14**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
47	48	Phạm Thị Bích Phượng	Nữ	04-05-90	10	8	7	8
48	49	Nguyễn Thị Thành	Nữ	06-09-90	10	8.5	6.5	7
49	50	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	09-05-90	10	7.5	8	8
50	51	Lưu Phương Thảo	Nữ	01-08-91	10	8.5	8.5	9
51	52	Nguyễn Văn Thắng	Nam	19-06-79	10	7	6	7
52	53	Quách Đức Thắng	Nam	23-11-90	10	8.5	7	8
53	54	Nguyễn Minh Thu	Nữ	11-07-91	10	8	7.5	8
54	55	Nguyễn Phương Thu	Nữ	07-09-90	10	8	7	8
55	56	Ngô Thị Thủy	Nữ	21-08-91	10	8.5	7	8
56	57	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	17-04-90	10	8.5	7	8
57	58	Trương Thị Thư	Nữ	18-07-91	10	7.5	8.5	8
58	59	Trần Thị Kim Thương	Nữ	05-02-91	10	7.5	7	7
59	60	Trần Thị Tiệp	Nữ	12-03-89	10	8.5	7	8
60	61	Lê Thị Tình	Nữ	28-09-89	10	8.5	6	7
61	63	Đỗ Đức Tuấn	Nam	08-09-88	10	8	7	8
62	64	Lưu Thị Tuấn	Nữ	04-08-90	10	8	6	7
63	65	Phan Thị Tuyết	Nữ	10-06-91	10	7	6.5	7
64	66	Nguyễn Sơn Tùng	Nam	21-06-88	10	8	5	6
65	67	Nguyễn Thị Tươi	Nữ	08-10-87	10	9.5	7.5	8
66	68	Nguyễn Hải Yến	Nữ	27-08-91	10	9	5	7

Danh sách này có 66 sinh viên.

Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2014

Người nhập điểm *Người kiểm tra* HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐIỂM THI HỌC PHẦN

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **PPNC khoa học** *Mã:* **M15**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
1	1	Phạm Thị An	Nữ	12-02-89	10	8	7	8
2	2	Phan Tuấn Anh	Nam	02-03-91	10	8	7	8
3	3	Nguyễn Kim Chi	Nữ	30-09-89	10	8	8.5	9
4	4	Chu Ngọc Diệp	Nữ	27-11-90	10	9	9	9
5	5	Lê Thị Duyên	Nữ	01-06-91	10	8.5	8.5	9
6	6	Trần Thùy Dương	Nữ	24-12-91	10	8	7	8
7	7	Bùi Mạnh Hà	Nam	07-10-89				
8	8	Lê Thị Hà	Nữ	07-06-90	10	8	8	8
9	9	Phạm Thị Hải	Nữ	13-07-91	10	9	8	9
10	10	Vũ Thanh Hải	Nữ	16-03-91	10	8.5	8.5	9
11	11	Đỗ Bích Hạnh	Nữ	01-10-90	10	9	7.5	8
12	12	Giang Thị Hằng	Nữ	06-11-91	10	8.5	7	8
13	13	Lưu Thị Thu Hằng	Nữ	20-12-91	10	9	6	7
14	14	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	24-05-85	10	8	7	8
15	15	Trần Thị Bích Hằng	Nữ	10-08-91	10	8	6	7
16	16	Ngô Thị Hiền	Nữ	22-04-91	10	8	8	8
17	17	Hà Thị Yến Hoa	Nữ	17-02-90	10	8	8	8
18	18	Nguyễn Văn Hoàn	Nam	01-11-89	10	8	6	7
19	19	Trần Thị Hòa	Nữ	10-01-89	10	9	8	9
20	20	Đàm Thị Hồng	Nữ	05-02-89	10	8	6.5	7
21	21	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	14-10-89				
22	22	Đoàn Thị Huệ	Nữ	20-09-91	10	9	6.5	8
23	24	Nguyễn Mai Hương	Nữ	12-04-91	10	8.5	7	8
24	25	Nguyễn Thị Hương	Nữ	08-06-90	10	8	7	8
25	26	Nguyễn Thị Hương	Nữ	15-09-88	10	8.5	8	8
26	27	Nguyễn Thị Mai Hương	Nữ	04-09-90	10	8	6	7
27	28	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	05-01-90	10	8	7	8
28	29	Phạm Ngọc Lan	Nữ	26-03-89	10	8.5	7.5	8
29	30	Nguyễn Thị Lý	Nữ	15-01-89	10	8.5	6	7
30	31	Nguyễn Thị Minh	Nữ	05-08-90	10	8	6	7
31	32	Trần Thị Mọc	Nữ	24-06-91	10	9	7	8
32	33	Nguyễn Huyền Nga	Nữ	28-04-89	10	8	7.5	8
33	34	Đỗ Thị Thúy Ngân	Nữ	26-10-91	10	8	6	7
34	35	Đặng Minh Ngọc	Nam	20-11-90	10	8.5	7.5	8
35	36	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	03-10-89	10	9	8	9
36	37	Phạm Bích Ngọc	Nữ	14-11-90	10	8	7	8
37	38	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	Nữ	07-08-89	10	8	6	7
38	39	Trần Thị Nguyệt	Nữ	12-07-91	10	8.5	8.5	9
39	40	Trần Thị Nhài	Nữ	16-02-89	10	8	7.5	8
40	41	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	20-02-91	10	8	8	8
41	42	Hoa Hồng Oanh	Nữ	27-12-90	10	8.5	7.5	8
42	43	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	23-12-89	10	8.5	8	8
43	44	Đinh Thu Phương	Nữ	02-01-90	10	8.5	8	8
44	45	Đồng Thị Phương	Nữ	12-12-89	10	9	7	8
45	46	Lê Mai Phương	Nữ	02-09-89	10	8.5	8.5	9
46	47	Phí Minh Phương	Nam	12-12-90	10	8	6.5	7

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **PPNC khoa học** *Mã:* **M15**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
47	48	Phạm Thị Bích Phượng	Nữ	04-05-90	10	8.5	7	8
48	49	Nguyễn Thị Thành	Nữ	06-09-90	10	8	6	7
49	50	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	09-05-90	10	8	8	8
50	51	Lưu Phương Thảo	Nữ	01-08-91	10	9	8.5	9
51	52	Nguyễn Văn Thắng	Nam	19-06-79	10	8	5.5	7
52	53	Quách Đức Thắng	Nam	23-11-90	10	9	7	8
53	54	Nguyễn Minh Thu	Nữ	11-07-91	10	8	6.5	7
54	55	Nguyễn Phương Thu	Nữ	07-09-90	10	8.5	8	8
55	56	Ngô Thị Thủy	Nữ	21-08-91	10	9	7	8
56	57	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	17-04-90	10	9	7.5	8
57	58	Trương Thị Thư	Nữ	18-07-91	10	8.5	8.5	9
58	59	Trần Thị Kim Thương	Nữ	05-02-91	10	9	7	8
59	60	Trần Thị Tiệp	Nữ	12-03-89	10	9	8	9
60	61	Lê Thị Tình	Nữ	28-09-89	10	9	6	7
61	63	Đỗ Đức Tuấn	Nam	08-09-88	10	9	7.5	8
62	64	Lưu Thị Tuấn	Nữ	04-08-90	10	8	6	7
63	65	Phan Thị Tuyết	Nữ	10-06-91	10	9	6	7
64	66	Nguyễn Sơn Tùng	Nam	21-06-88	10	8	5	6
65	67	Nguyễn Thị Tươi	Nữ	08-10-87	10	9	7.5	8
66	68	Nguyễn Hải Yến	Nữ	27-08-91	10	8.5	7	8

Danh sách này có 66 sinh viên.

Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2014

Người nhập điểm *Người kiểm tra* HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐIỂM THI HỌC PHẦN

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Tâm lý học** *Mã:* **M16**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
1	1	Phạm Thị An	Nữ	12-02-89	10	7	8	8
2	2	Phan Tuấn Anh	Nam	02-03-91	10	7	6	7
3	3	Nguyễn Kim Chi	Nữ	30-09-89	10	7	6	7
4	4	Chu Ngọc Diệp	Nữ	27-11-90	10	9	8	9
5	5	Lê Thị Duyên	Nữ	01-06-91	10	8	7	8
6	6	Trần Thùy Dương	Nữ	24-12-91	10	8	6	7
7	7	Bùi Mạnh Hà	Nam	07-10-89				
8	8	Lê Thị Hà	Nữ	07-06-90	10	7	5	6
9	9	Phạm Thị Hải	Nữ	13-07-91	10	7	7	7
10	10	Vũ Thanh Hải	Nữ	16-03-91	10	7	8	8
11	11	Đỗ Bích Hạnh	Nữ	01-10-90	10	8	8	8
12	12	Giang Thị Hằng	Nữ	06-11-91	10	7	6	7
13	13	Lưu Thị Thu Hằng	Nữ	20-12-91	10	7	5	6
14	14	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	24-05-85	10	9	8	9
15	15	Trần Thị Bích Hằng	Nữ	10-08-91	10	7	8	8
16	16	Ngô Thị Hiền	Nữ	22-04-91	10	7	6	7
17	17	Hà Thị Yến Hoa	Nữ	17-02-90	10	7	7	7
18	18	Nguyễn Văn Hoàn	Nam	01-11-89	10	7	6	7
19	19	Trần Thị Hòa	Nữ	10-01-89	10	8	8	8
20	20	Đàm Thị Hồng	Nữ	05-02-89	10	8	7	8
21	21	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	14-10-89				
22	22	Đoàn Thị Huệ	Nữ	20-09-91	10	7	7	7
23	24	Nguyễn Mai Hương	Nữ	12-04-91	10	7		3
24	25	Nguyễn Thị Hương	Nữ	08-06-90	10	7	6	7
25	26	Nguyễn Thị Hương	Nữ	15-09-88	10	7	7	7
26	27	Nguyễn Thị Mai Hương	Nữ	04-09-90	10	8	6	7
27	28	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	05-01-90	10	7	6	7
28	29	Phạm Ngọc Lan	Nữ	26-03-89	10	7	7	7
29	30	Nguyễn Thị Lý	Nữ	15-01-89	10	7	7	7
30	31	Nguyễn Thị Minh	Nữ	05-08-90	10	8	7	8
31	32	Trần Thị Mọc	Nữ	24-06-91	10	7	6	7
32	33	Nguyễn Huyền Nga	Nữ	28-04-89	10	7	8	8
33	34	Đỗ Thị Thúy Ngân	Nữ	26-10-91	10	7	6	7
34	35	Đặng Minh Ngọc	Nam	20-11-90	10	7	8	8
35	36	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	03-10-89	10	7	6	7
36	37	Phạm Bích Ngọc	Nữ	14-11-90	10	7	6	7
37	38	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	Nữ	07-08-89	10	7	7	7
38	39	Trần Thị Nguyệt	Nữ	12-07-91	10	7	8	8
39	40	Trần Thị Nhài	Nữ	16-02-89	10	8	7	8
40	41	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	20-02-91	10	7	6	7
41	42	Hoa Hồng Oanh	Nữ	27-12-90	10	7	6	7
42	43	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	23-12-89	10	7	6	7
43	44	Đinh Thu Phương	Nữ	02-01-90	10	7	8	8
44	45	Đồng Thị Phương	Nữ	12-12-89	10	7	7	7
45	46	Lê Mai Phương	Nữ	02-09-89	10	7	7	7
46	47	Phí Minh Phương	Nam	12-12-90	10	7	6	7

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Tâm lý học** *Mã:* **M16**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
47	48	Phạm Thị Bích Phượng	Nữ	04-05-90	10	7	6	7
48	49	Nguyễn Thị Thành	Nữ	06-09-90	10	8	6	7
49	50	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	09-05-90	10	7	7	7
50	51	Lưu Phương Thảo	Nữ	01-08-91	10	8	7	8
51	52	Nguyễn Văn Thắng	Nam	19-06-79	10	7	6	7
52	53	Quách Đức Thắng	Nam	23-11-90	10	8	8	8
53	54	Nguyễn Minh Thu	Nữ	11-07-91	10	7	7	7
54	55	Nguyễn Phương Thu	Nữ	07-09-90	10	7	8	8
55	56	Ngô Thị Thủy	Nữ	21-08-91	10	6	6	6
56	57	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	17-04-90	10	9	8	9
57	58	Trương Thị Thư	Nữ	18-07-91	10	8	8	8
58	59	Trần Thị Kim Thương	Nữ	05-02-91	10	8	7	8
59	60	Trần Thị Tiệp	Nữ	12-03-89	10	7	8	8
60	61	Lê Thị Tình	Nữ	28-09-89	10	7	7	7
61	63	Đỗ Đức Tuấn	Nam	08-09-88	10	6	7	7
62	64	Lưu Thị Tuấn	Nữ	04-08-90	10	7	5	6
63	65	Phan Thị Tuyết	Nữ	10-06-91	10	7	6	7
64	66	Nguyễn Sơn Tùng	Nam	21-06-88	10	7	5	6
65	67	Nguyễn Thị Tươi	Nữ	08-10-87	10	8	5	6
66	68	Nguyễn Hải Yến	Nữ	27-08-91	10	8	6	7

Danh sách này có 66 sinh viên.

Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2014

Người nhập điểm *Người kiểm tra* HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐIỂM THI HỌC PHẦN

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Mạng máy tính** *Mã:* **M17**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
1	1	Phạm Thị An	Nữ	12-02-89	10	8	8	8
2	2	Phan Tuấn Anh	Nam	02-03-91	10	8	10	9
3	3	Nguyễn Kim Chi	Nữ	30-09-89	10	9	7	8
4	4	Chu Ngọc Diệp	Nữ	27-11-90	10	9	9	9
5	5	Lê Thị Duyên	Nữ	01-06-91	10	8	7	8
6	6	Trần Thùy Dương	Nữ	24-12-91	10	8	4	6
7	7	Bùi Mạnh Hà	Nam	07-10-89	10	8		3
8	8	Lê Thị Hà	Nữ	07-06-90	10	8	6	7
9	9	Phạm Thị Hải	Nữ	13-07-91	10	8	10	9
10	10	Vũ Thanh Hải	Nữ	16-03-91	10	8	7	8
11	11	Đỗ Bích Hạnh	Nữ	01-10-90	10	8	6	7
12	12	Giang Thị Hằng	Nữ	06-11-91	10	8	5	6
13	13	Lưu Thị Thu Hằng	Nữ	20-12-91	10	8	3	5
14	14	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	24-05-85	10	8	5	6
15	15	Trần Thị Bích Hằng	Nữ	10-08-91	10	8	5	6
16	16	Ngô Thị Hiền	Nữ	22-04-91	10	8	5	6
17	17	Hà Thị Yến Hoa	Nữ	17-02-90	10	8	4	6
18	18	Nguyễn Văn Hoàn	Nam	01-11-89	10	8	6	7
19	19	Trần Thị Hòa	Nữ	10-01-89	10	8	9	9
20	20	Đàm Thị Hồng	Nữ	05-02-89	10	9	7	8
21	21	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	14-10-89				
22	22	Đoàn Thị Huệ	Nữ	20-09-91	10	8	4	6
23	24	Nguyễn Mai Hương	Nữ	12-04-91	10	9	8	9
24	25	Nguyễn Thị Hương	Nữ	08-06-90	10	9	7	8
25	26	Nguyễn Thị Hương	Nữ	15-09-88	10	8	8	8
26	27	Nguyễn Thị Mai Hương	Nữ	04-09-90	10	8	8	8
27	28	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	05-01-90	10	8	3	5
28	29	Phạm Ngọc Lan	Nữ	26-03-89	10	8	10	9
29	30	Nguyễn Thị Lý	Nữ	15-01-89	10	8	8	8
30	31	Nguyễn Thị Minh	Nữ	05-08-90	10	8	2	5
31	32	Trần Thị Mọc	Nữ	24-06-91	10	8	8	8
32	33	Nguyễn Huyền Nga	Nữ	28-04-89	10	8	5	6
33	34	Đỗ Thị Thúy Ngân	Nữ	26-10-91	10	8	7	8
34	35	Đặng Minh Ngọc	Nam	20-11-90	10	9	10	10
35	36	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	03-10-89	10	8	5	6
36	37	Phạm Bích Ngọc	Nữ	14-11-90	10	8	10	9
37	38	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	Nữ	07-08-89	10	8	5	6
38	39	Trần Thị Nguyệt	Nữ	12-07-91	10	8	10	9
39	40	Trần Thị Nhài	Nữ	16-02-89	10	8	7	8
40	41	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	20-02-91	10	8	6	7
41	42	Hoa Hồng Oanh	Nữ	27-12-90	10	8	6	7
42	43	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	23-12-89	10	8	5	6
43	44	Đinh Thu Phương	Nữ	02-01-90	10	8	3	5
44	45	Đồng Thị Phương	Nữ	12-12-89	10	8	7	8
45	46	Lê Mai Phương	Nữ	02-09-89	10	8	6	7
46	47	Phí Minh Phương	Nam	12-12-90	10	9	10	10

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Mạng máy tính** *Mã:* **M17**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
47	48	Phạm Thị Bích Phượng	Nữ	04-05-90	10	8	8	8
48	49	Nguyễn Thị Thành	Nữ	06-09-90	10	8	5	6
49	50	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	09-05-90	10	8	7	8
50	51	Lưu Phương Thảo	Nữ	01-08-91	10	8	6	7
51	52	Nguyễn Văn Thắng	Nam	19-06-79	10	8	9	9
52	53	Quách Đức Thắng	Nam	23-11-90	10	8	7	8
53	54	Nguyễn Minh Thu	Nữ	11-07-91	10	8	6	7
54	55	Nguyễn Phương Thu	Nữ	07-09-90	10	8	1	4
55	56	Ngô Thị Thủy	Nữ	21-08-91	10	8	2	5
56	57	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	17-04-90	10	8	7	8
57	58	Trương Thị Thư	Nữ	18-07-91	10	8	9	9
58	59	Trần Thị Kim Thương	Nữ	05-02-91	10	8	5	6
59	60	Trần Thị Tiệp	Nữ	12-03-89	10	8	5	6
60	61	Lê Thị Tình	Nữ	28-09-89	10	8	7	8
61	63	Đỗ Đức Tuấn	Nam	08-09-88	10	9	8	9
62	64	Lưu Thị Tuấn	Nữ	04-08-90	10	8	6	7
63	65	Phan Thị Tuyết	Nữ	10-06-91	10	8	7	8
64	66	Nguyễn Sơn Tùng	Nam	21-06-88	10	8	7	8
65	67	Nguyễn Thị Tươi	Nữ	08-10-87	10	8	8	8
66	68	Nguyễn Hải Yến	Nữ	27-08-91	10	8	8	8

Danh sách này có 66 sinh viên.

Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2014

Người nhập điểm *Người kiểm tra* HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐIỂM THI HỌC PHẦN

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Cơ sở dữ liệu** *Mã:* **M21**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
1	1	Phạm Thị An	Nữ	12-02-89	10	5	5	6
2	2	Phan Tuấn Anh	Nam	02-03-91	10	7	7	7
3	3	Nguyễn Kim Chi	Nữ	30-09-89	10	4	6	6
4	4	Chu Ngọc Diệp	Nữ	27-11-90	10	6	8	8
5	5	Lê Thị Duyên	Nữ	01-06-91	10	7	7	7
6	6	Trần Thùy Dương	Nữ	24-12-91	10	3	3	4
7	7	Bùi Mạnh Hà	Nam	07-10-89	10	3		2
8	8	Lê Thị Hà	Nữ	07-06-90	10	3	5	5
9	9	Phạm Thị Hải	Nữ	13-07-91	10	5	5	6
10	10	Vũ Thanh Hải	Nữ	16-03-91	10	3	7	6
11	11	Đỗ Bích Hạnh	Nữ	01-10-90	10	5	8	7
12	12	Giang Thị Hằng	Nữ	06-11-91	10	5	3	4
13	13	Lưu Thị Thu Hằng	Nữ	20-12-91	10	5	5	6
14	14	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	24-05-85	10	5	6	6
15	15	Trần Thị Bích Hằng	Nữ	10-08-91	10	5	5	6
16	16	Ngô Thị Hiền	Nữ	22-04-91	10	5	7	7
17	17	Hà Thị Yến Hoa	Nữ	17-02-90	10	3	7	6
18	18	Nguyễn Văn Hoàn	Nam	01-11-89	10	3	5	5
19	19	Trần Thị Hòa	Nữ	10-01-89	10	8	8	8
20	20	Đàm Thị Hồng	Nữ	05-02-89	10	4	7	6
21	21	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	14-10-89				
22	22	Đoàn Thị Huệ	Nữ	20-09-91	10	4	5	5
23	24	Nguyễn Mai Hương	Nữ	12-04-91	10	8	6	7
24	25	Nguyễn Thị Hương	Nữ	08-06-90	10	6	8	8
25	26	Nguyễn Thị Hương	Nữ	15-09-88	10	4	5	5
26	27	Nguyễn Thị Mai Hương	Nữ	04-09-90	10	6	9	8
27	28	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	05-01-90	10	4	4	5
28	29	Phạm Ngọc Lan	Nữ	26-03-89	10	4	9	8
29	30	Nguyễn Thị Lý	Nữ	15-01-89	10	7	7	7
30	31	Nguyễn Thị Minh	Nữ	05-08-90	10	3	3	4
31	32	Trần Thị Mọc	Nữ	24-06-91	10	6	8	8
32	33	Nguyễn Huyền Nga	Nữ	28-04-89	10	3	6	6
33	34	Đỗ Thị Thúy Ngân	Nữ	26-10-91	10	5	3	4
34	35	Đặng Minh Ngọc	Nam	20-11-90	10	6	6	6
35	36	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	03-10-89	10	6	6	6
36	37	Phạm Bích Ngọc	Nữ	14-11-90	10	4	8	7
37	38	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	Nữ	07-08-89	10	6	7	7
38	39	Trần Thị Nguyệt	Nữ	12-07-91	10	7	10	9
39	40	Trần Thị Nhài	Nữ	16-02-89	10	4	5	5
40	41	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	20-02-91	10	4	6	6
41	42	Hoa Hồng Oanh	Nữ	27-12-90	10	6	5	6
42	43	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	23-12-89	10	5	5	6
43	44	Đinh Thu Phương	Nữ	02-01-90	10	6	7	7
44	45	Đồng Thị Phương	Nữ	12-12-89	10	8	8	8
45	46	Lê Mai Phương	Nữ	02-09-89	10	4	7	6
46	47	Phí Minh Phương	Nam	12-12-90	10	4	6	6

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Cơ sở dữ liệu** *Mã:* **M21**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
47	48	Phạm Thị Bích Phượng	Nữ	04-05-90	10	5	9	8
48	49	Nguyễn Thị Thành	Nữ	06-09-90	10	8	6	7
49	50	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	09-05-90	10	6	9	8
50	51	Lưu Phương Thảo	Nữ	01-08-91	10	4	0KL	2
51	52	Nguyễn Văn Thắng	Nam	19-06-79	10	5	5	6
52	53	Quách Đức Thắng	Nam	23-11-90	10	5	7	7
53	54	Nguyễn Minh Thu	Nữ	11-07-91	10	5	9	8
54	55	Nguyễn Phương Thu	Nữ	07-09-90	10	4	4	5
55	56	Ngô Thị Thủy	Nữ	21-08-91	10	3	3	4
56	57	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	17-04-90	10	8	10	9
57	58	Trương Thị Thư	Nữ	18-07-91	10	7	10	9
58	59	Trần Thị Kim Thương	Nữ	05-02-91	10	4	6	6
59	60	Trần Thị Tiệp	Nữ	12-03-89	10	4	5	5
60	61	Lê Thị Tình	Nữ	28-09-89	10	4	7	6
61	63	Đỗ Đức Tuấn	Nam	08-09-88	10	8	7	8
62	64	Lưu Thị Tuấn	Nữ	04-08-90	10	3	4	4
63	65	Phan Thị Tuyết	Nữ	10-06-91	10	5	6	6
64	66	Nguyễn Sơn Tùng	Nam	21-06-88	10	6	4	5
65	67	Nguyễn Thị Tươi	Nữ	08-10-87	10	7	7	7
66	68	Nguyễn Hải Yến	Nữ	27-08-91	10	4	6	6

Danh sách này có 66 sinh viên.

Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2014

Người nhập điểm *Người kiểm tra* HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐIỂM THI HỌC PHẦN

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Nguyên lý các ngôn ngữ lập trình** *Mã:* **M23**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
1	1	Phạm Thị An	Nữ	12-02-89	10	5	5	6
2	2	Phan Tuấn Anh	Nam	02-03-91	10	3	4	4
3	3	Nguyễn Kim Chi	Nữ	30-09-89	10	6	2	4
4	4	Chu Ngọc Diệp	Nữ	27-11-90	10	6.5	4	5
5	5	Lê Thị Duyên	Nữ	01-06-91	10	4.5	5	5
6	6	Trần Thùy Dương	Nữ	24-12-91	10	6	3	5
7	7	Bùi Mạnh Hà	Nam	07-10-89	10	5		3
8	8	Lê Thị Hà	Nữ	07-06-90	10	7	1	4
9	9	Phạm Thị Hải	Nữ	13-07-91	10	7	4	6
10	10	Vũ Thanh Hải	Nữ	16-03-91	10	7	1	4
11	11	Đỗ Bích Hạnh	Nữ	01-10-90	10	4	3	4
12	12	Giang Thị Hằng	Nữ	06-11-91	10	3	6	6
13	13	Lưu Thị Thu Hằng	Nữ	20-12-91	10	6.5	5	6
14	14	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	24-05-85	10	8	7	8
15	15	Trần Thị Bích Hằng	Nữ	10-08-91	10	7	4	6
16	16	Ngô Thị Hiền	Nữ	22-04-91	10	6.5	2	4
17	17	Hà Thị Yến Hoa	Nữ	17-02-90	10	7	3	5
18	18	Nguyễn Văn Hoàn	Nam	01-11-89	10	5.5	4	5
19	19	Trần Thị Hòa	Nữ	10-01-89	10	9	7	8
20	20	Đàm Thị Hồng	Nữ	05-02-89	10	5	7	7
21	21	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	14-10-89				
22	22	Đoàn Thị Huệ	Nữ	20-09-91	10	5	6	6
23	24	Nguyễn Mai Hương	Nữ	12-04-91	10	3	5	5
24	25	Nguyễn Thị Hương	Nữ	08-06-90	10	7	6	7
25	26	Nguyễn Thị Hương	Nữ	15-09-88	10	7.5	8	8
26	27	Nguyễn Thị Mai Hương	Nữ	04-09-90	10	6.5	2	4
27	28	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	05-01-90	10	5	7	7
28	29	Phạm Ngọc Lan	Nữ	26-03-89	10	6.5	6	7
29	30	Nguyễn Thị Lý	Nữ	15-01-89	10	6	7	7
30	31	Nguyễn Thị Minh	Nữ	05-08-90	10	5.5	4	5
31	32	Trần Thị Mọc	Nữ	24-06-91	10	3	6	6
32	33	Nguyễn Huyền Nga	Nữ	28-04-89	10	7.5	4	6
33	34	Đỗ Thị Thúy Ngân	Nữ	26-10-91	10	6	4	5
34	35	Đặng Minh Ngọc	Nam	20-11-90	10	8	6	7
35	36	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	03-10-89	10	6	5	6
36	37	Phạm Bích Ngọc	Nữ	14-11-90	10	6	2	4
37	38	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	Nữ	07-08-89	10	6.5	4	5
38	39	Trần Thị Nguyệt	Nữ	12-07-91	10	7	2	4
39	40	Trần Thị Nhài	Nữ	16-02-89	10	6	8	8
40	41	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	20-02-91	10	6	0	3
41	42	Hoa Hồng Oanh	Nữ	27-12-90	10	4	1	3
42	43	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	23-12-89	10	4	0	2
43	44	Đinh Thu Phương	Nữ	02-01-90	10	3.5	3	4
44	45	Đồng Thị Phương	Nữ	12-12-89	10	8	6	7
45	46	Lê Mai Phương	Nữ	02-09-89	10	5	5	6
46	47	Phí Minh Phương	Nam	12-12-90	10	6.5	2	4

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Nguyên lý các ngôn ngữ lập trình** *Mã:* **M23**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
47	48	Phạm Thị Bích Phượng	Nữ	04-05-90	10	7	6	7
48	49	Nguyễn Thị Thành	Nữ	06-09-90	10	4.5	1	3
49	50	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	09-05-90	10	3	5	5
50	51	Lưu Phương Thảo	Nữ	01-08-91	10	3.5	0	2
51	52	Nguyễn Văn Thắng	Nam	19-06-79	10	5.5	3	4
52	53	Quách Đức Thắng	Nam	23-11-90	10	4	4	5
53	54	Nguyễn Minh Thu	Nữ	11-07-91	10	5.5	5	6
54	55	Nguyễn Phương Thu	Nữ	07-09-90	10	6	4	5
55	56	Ngô Thị Thủy	Nữ	21-08-91	10	3	0	2
56	57	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	17-04-90	10	7	7	7
57	58	Trương Thị Thư	Nữ	18-07-91	10	7	7	7
58	59	Trần Thị Kim Thương	Nữ	05-02-91	10	8	3	5
59	60	Trần Thị Tiệp	Nữ	12-03-89	10	7	5	6
60	61	Lê Thị Tình	Nữ	28-09-89	10	6	0	3
61	63	Đỗ Đức Tuấn	Nam	08-09-88	10	7	2	4
62	64	Lưu Thị Tuấn	Nữ	04-08-90	10	6	3	5
63	65	Phan Thị Tuyết	Nữ	10-06-91	10	7	4	6
64	66	Nguyễn Sơn Tùng	Nam	21-06-88	10	6	1	3
65	67	Nguyễn Thị Tươi	Nữ	08-10-87	10	5	8	7
66	68	Nguyễn Hải Yến	Nữ	27-08-91	10	7	7	7

Danh sách này có 66 sinh viên.

Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2014

Người nhập điểm *Người kiểm tra* HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐIỂM THI HỌC PHẦN

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Ngôn ngữ hình thức** *Mã:* **M24**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
1	1	Phạm Thị An	Nữ	12-02-89	10	8.5	4	6
2	2	Phan Tuấn Anh	Nam	02-03-91	10	7.5	4	6
3	3	Nguyễn Kim Chi	Nữ	30-09-89	10	9	3	6
4	4	Chu Ngọc Diệp	Nữ	27-11-90	10	7.5	6	7
5	5	Lê Thị Duyên	Nữ	01-06-91	10	8.5	9.5	9
6	6	Trần Thùy Dương	Nữ	24-12-91	10	8	2.5	5
7	7	Bùi Mạnh Hà	Nam	07-10-89	10	8		3
8	8	Lê Thị Hà	Nữ	07-06-90	10	8.5	3	5
9	9	Phạm Thị Hải	Nữ	13-07-91	10	9	7.5	8
10	10	Vũ Thanh Hải	Nữ	16-03-91	10	8.5	9	9
11	11	Đỗ Bích Hạnh	Nữ	01-10-90	10	7	6	7
12	12	Giang Thị Hằng	Nữ	06-11-91	10	8.5	4	6
13	13	Lưu Thị Thu Hằng	Nữ	20-12-91	10	8.5	3	5
14	14	Nguyễn Thu Hằng	Nữ	24-05-85	10	7.5	4	6
15	15	Trần Thị Bích Hằng	Nữ	10-08-91	10	8.5	2	5
16	16	Ngô Thị Hiền	Nữ	22-04-91	10	8.5	2	5
17	17	Hà Thị Yến Hoa	Nữ	17-02-90	10	9	6	7
18	18	Nguyễn Văn Hoàn	Nam	01-11-89	10	7	2	4
19	19	Trần Thị Hòa	Nữ	10-01-89	10	9	8	9
20	20	Đàm Thị Hồng	Nữ	05-02-89	10	8	10	9
21	21	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	14-10-89				
22	22	Đoàn Thị Huệ	Nữ	20-09-91	10	8.5	4	6
23	24	Nguyễn Mai Hương	Nữ	12-04-91	10	3	3.5	4
24	25	Nguyễn Thị Hương	Nữ	08-06-90	10	8.5	6	7
25	26	Nguyễn Thị Hương	Nữ	15-09-88	10	9	9.5	9
26	27	Nguyễn Thị Mai Hương	Nữ	04-09-90	10	9.5	9	9
27	28	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	05-01-90	10	9.5	4	6
28	29	Phạm Ngọc Lan	Nữ	26-03-89	10	7.5	8.5	8
29	30	Nguyễn Thị Lý	Nữ	15-01-89	10	8.5	8	8
30	31	Nguyễn Thị Minh	Nữ	05-08-90	10	6.5	3	5
31	32	Trần Thị Mọc	Nữ	24-06-91	10	9	5	7
32	33	Nguyễn Huyền Nga	Nữ	28-04-89	10	8	7	8
33	34	Đỗ Thị Thúy Ngân	Nữ	26-10-91	10	8.5	0KL	4
34	35	Đặng Minh Ngọc	Nam	20-11-90	10	9	6.5	8
35	36	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	03-10-89	10	9	6	7
36	37	Phạm Bích Ngọc	Nữ	14-11-90	10	9	6	7
37	38	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	Nữ	07-08-89	10	9.5	8	9
38	39	Trần Thị Nguyệt	Nữ	12-07-91	10	9	9.5	9
39	40	Trần Thị Nhài	Nữ	16-02-89	10	7	6.5	7
40	41	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	20-02-91	10	7	4.5	6
41	42	Hoa Hồng Oanh	Nữ	27-12-90	10	5.5	1	3
42	43	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	23-12-89	10	8	5	6
43	44	Đinh Thu Phương	Nữ	02-01-90	10	3	1	3
44	45	Đồng Thị Phương	Nữ	12-12-89	10	9.5	8.5	9
45	46	Lê Mai Phương	Nữ	02-09-89	10	8	7.5	8
46	47	Phí Minh Phương	Nam	12-12-90	10	6	6.5	7

NGÀNH SP TIN HỌC - LỚP LIÊN THÔNG - KHOÁ 2B - TẠI ĐHSPHN

Môn: **Ngôn ngữ hình thức** *Mã:* **M24**

STT	SBD	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Điểm CC (0.1)	Điểm KT(0.3)	Thi cuối kỳ (0.6)	Điểm học phần
47	48	Phạm Thị Bích Phượng	Nữ	04-05-90	10	9	7.5	8
48	49	Nguyễn Thị Thành	Nữ	06-09-90	10	8.5	3	5
49	50	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	09-05-90	10	8.5	6	7
50	51	Lưu Phương Thảo	Nữ	01-08-91	10	9	5	7
51	52	Nguyễn Văn Thắng	Nam	19-06-79	10	6	3.5	5
52	53	Quách Đức Thắng	Nam	23-11-90	10	7	4	6
53	54	Nguyễn Minh Thu	Nữ	11-07-91	10	8.5	4	6
54	55	Nguyễn Phương Thu	Nữ	07-09-90	10	4.5	1.5	3
55	56	Ngô Thị Thủy	Nữ	21-08-91	10	9	2.5	5
56	57	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	17-04-90	10	7	7.5	8
57	58	Trương Thị Thư	Nữ	18-07-91	10	6	5	6
58	59	Trần Thị Kim Thương	Nữ	05-02-91	10	9	6.5	8
59	60	Trần Thị Tiệp	Nữ	12-03-89	10	7	5	6
60	61	Lê Thị Tình	Nữ	28-09-89	10	8.5	5	7
61	63	Đỗ Đức Tuấn	Nam	08-09-88	10	7.5	5	6
62	64	Lưu Thị Tuấn	Nữ	04-08-90	10	9	5	7
63	65	Phan Thị Tuyết	Nữ	10-06-91	10	8.5	5	7
64	66	Nguyễn Sơn Tùng	Nam	21-06-88	10	5.5	0	3
65	67	Nguyễn Thị Tươi	Nữ	08-10-87	10	8	9	9
66	68	Nguyễn Hải Yến	Nữ	27-08-91	10	7.5	4	6

Danh sách này có 66 sinh viên.

Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2014

Người nhập điểm *Người kiểm tra* HIỆU TRƯỞNG